

VII. PHẨM NGHIỆP CÔNG ĐỨC (PATTAKAMMAVAGGA)

I. KINH NGHIỆP CÔNG ĐỨC (*Pattakammasutta*)⁸⁹ (A. II. 65)

61. Rồi gia chủ Anāthapiṇḍika đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anāthapiṇḍika đang ngồi một bên:

– Có bốn pháp này, này gia chủ, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời. Thế nào là bốn?

“Mong rằng tài sản khởi lên cho ta đúng pháp”; đây là pháp thứ nhất, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời. “Tài sản đã được đúng pháp, mong rằng tiếng tốt được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy”; đây là pháp thứ hai, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời. “Tài sản đã được đúng pháp, tiếng tốt đã được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy, mong rằng ta sống lâu, hộ trì thọ mạng kéo dài”; đây là pháp thứ ba, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời. “Tài sản đã được đúng pháp, tiếng tốt đã được đồn về ta, cùng với bà con và các bậc Thầy, sau khi được sống lâu, hộ trì thọ mạng kéo dài, mong rằng khi thân hoại mệnh chung, ta sanh lên cõi thiện, cõi trời, cõi đời này”; đây là pháp thứ tư, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời.

Bốn pháp này, này gia chủ, khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời.

Này gia chủ, đối với bốn pháp khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời này, có bốn pháp đưa đến chứng được những pháp ấy. Thế nào là bốn? Đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ.

Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ lòng tin? Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: Vị này là bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Này gia chủ, đây gọi là đầy đủ lòng tin.

Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ giới? Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ đắm say rượu men rượu nẫu. Này gia chủ, đây gọi là đầy đủ giới.

Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ bố thí? Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử sống ở gia đình, tâm không bị cấu uế xan tham chi phối, bố thí rộng rãi, với

⁸⁹ Tham chiếu: *Hành dục kinh* 行欲經 (T.01. 0026.126. 0615a08).

bàn tay rộng mở, ưa thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, vui thích san sẻ vật bố thí. Đây gia chủ, đây gọi là đầy đủ bố thí.

Và này gia chủ, thế nào là đầy đủ trí tuệ? Đây gia chủ, sống với tâm bị dục tham chinh phục, làm việc không nên làm, không làm việc nên làm; do làm việc không nên làm, không làm việc nên làm, vị ấy rời khỏi (*dhamsati*) danh tiếng và an lạc. Đây gia chủ, sống với tâm bị sân hận chinh phục... sống với tâm bị hôn trầm thụy miên chinh phục... sống với tâm bị trạo hối chinh phục... sống với tâm bị nghi chinh phục, làm việc không nên làm, không làm việc nên làm; do làm việc không nên làm, không làm việc nên làm, vị ấy rời khỏi danh tiếng và an lạc.

Này gia chủ, vị Thánh đệ tử ấy, sau khi biết được dục tham là ứ nhiễm của tâm, từ bỏ dục tham, ứ nhiễm của tâm; sau khi biết được sân hận là ứ nhiễm của tâm, từ bỏ sân hận, ứ nhiễm của tâm; sau khi biết được hôn trầm thụy miên là ứ nhiễm của tâm, từ bỏ hôn trầm thụy miên, ứ nhiễm của tâm; sau khi biết được trạo hối là ứ nhiễm của tâm, từ bỏ trạo hối, ứ nhiễm của tâm; sau khi biết được nghi là ứ nhiễm của tâm, từ bỏ nghi, ứ nhiễm của tâm; này gia chủ, đây gọi là vị Thánh đệ tử có đại trí tuệ, có trí tuệ rộng lớn, bước vào giới vực minh kiến,⁹⁰ đây đủ trí tuệ. Đây gọi là đầy đủ trí tuệ.

Này gia chủ, đối với bốn pháp khả lạc, khả hỷ, khả ý, khó được ở đời này, có bốn pháp này đưa đến chứng được những pháp ấy.

Vị Thánh đệ tử ấy, này gia chủ, với tài sản thân hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thân hoạch đúng pháp, là người đã làm bốn hành động. Thế nào là bốn?

Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản thân hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thân hoạch đúng pháp, tự làm mình an lạc, hoan hỷ, là người chơn chánh đem lại an lạc;⁹¹ giúp cha mẹ được an lạc, hoan hỷ, là người chơn chánh đem lại an lạc; giúp vợ con, người phục vụ, người làm công được an lạc, hoan hỷ, là người chơn chánh đem lại an lạc; giúp bạn bè thân hữu được an lạc, hoan hỷ, là người chơn chánh đem lại an lạc. Đây gia chủ, đây là trường hợp thứ nhất vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.

Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản thân hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thân hoạch đúng pháp, với tài sản ấy, tự làm cho mình⁹² được an toàn, chống lại những tai họa từ lửa đến, từ nước đến, từ vua đến, từ ăn trộm đến, từ các thừa

⁹⁰ *Āpātasaso. AA. III. 99: Āpātasasoti tam tam attham āpātehi tameva passati, sukhumampiṣsa atthajātam āpātam āgacchatiyevāti attho* (“Bước vào giới vực minh kiến” nghĩa là thấy biết rõ đúng đắn trong bất kỳ trường hợp nào, ngay cả trường hợp hết sức vi tế).

⁹¹ *Sammā sukham pariharati.*

⁹² *Vattanti. Bản Tích Lan và Chú giải viết là vattati. AA. III. 100: Pariyodhāya samvattatīti pidahitvā vattati* (“Hướng đến chống lại” nghĩa là yểm hộ và duy trì).

tự thù nghịch đến. Nay gia chủ, đây là trường hợp thứ hai vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.

Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản... thâm hoạch đúng pháp. Với tài sản ấy, vị ấy tổ chức năm loại lễ hiến cúng: Hiến cúng cho bà con, hiến cúng cho khách, hiến cúng cho các vong linh quá khứ,⁹³ hiến cúng cho vua, hiến cúng cho chư thiên. Nay gia chủ, đây là trường hợp thứ ba vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.

Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản... thâm hoạch đúng pháp, đối với những vị Sa-môn, Bà-la-môn sống từ bỏ kiêu mạn, phóng dật, an trú trên nhẫn nhục, nhu hòa, an tịnh tự mình, nhiếp phục tự mình, làm lắng dịu tự mình; đối với những Sa-môn, Bà-la-môn như vậy, vị ấy tổ chức sự cúng dường tối thượng, thuộc về cõi trời, đem đến quả lạc dị thực, đưa đến thiên giới.⁹⁴ Nay gia chủ, đây là trường hợp thứ tư vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.

Vị Thánh đệ tử ấy, này gia chủ, với tài sản thâm hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâm hoạch đúng pháp; với tài sản ấy, vị ấy là người đã làm được bốn hành động này. Nếu tài sản của ai, này gia chủ, được tiêu dùng không đúng với bốn hành động này, những tài sản này được gọi là tài sản đi đến không lợi ích, đi đến không thành đạt, đạt được sự hưởng thọ không đúng phương xứ. Nếu những tài sản của ai, này gia chủ, được tiêu dùng với bốn hành động này, những tài sản này được gọi là những tài sản đi đến lợi ích, đi đến thành đạt, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.

Tài sản ta thọ hưởng,
 Gia nhân được nuôi dưỡng,
 Chính nhờ các tài sản,
 Do ta tránh tai họa,
 Ta cúng dường tối thượng,
 Làm năm loại hiến vật,
 Hộ trì bậc trì giới,
 Bậc tự điều, Phạm hạnh,
 Mục đích gì bậc trí,
 Trú nhà, cầu tài sản,
 Mục đích ấy ta đạt,
 Được làm không hối hận.
 Người nào nhớ nghĩ vậy,
 An trú trên Thánh pháp,
 Đời này được tán thán,

⁹³ Petā còn ở trong địa ngục. Devatā ở thiên giới.

⁹⁴ Xem *D. III. 66*.

Đời sau được hoan hỷ,
Trên cảnh giới chư thiên.

II. KINH KHÔNG NỢ (*Āṇāyasaṭṭa*) (A. II. 69)

62. Rồi gia chủ Anāthapiṇḍika đi đến Thế Tôn; sau khi đến, ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anāthapiṇḍika đang ngồi một bên:

– Có bốn loại an lạc này, này gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thô hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ khởi lên cho vị ấy. Thế nào là bốn? Lạc sở hữu, lạc thọ dụng tài sản, lạc không mắc nợ, lạc không phạm tội.

Và này gia chủ, thế nào là lạc sở hữu?

Ở đây, này gia chủ, tài sản của người thiện nam thô hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thô hoạch đúng pháp. Vị ấy suy nghĩ: “Ta có tài sản, thô hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay... thô hoạch đúng pháp.” Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc sở hữu.

Và này gia chủ, thế nào là lạc thọ dụng tài sản?

Ở đây, này gia chủ, người thiện nam tử thọ hưởng những tài sản thô hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được... thô hoạch đúng pháp và làm các việc phước đức. Vị ấy nghĩ rằng: “Ta thọ hưởng những tài sản thô hoạch được do nỗ lực tinh tấn... thô hoạch đúng pháp và ta làm các phước đức.” Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc thọ dụng tài sản.

Và này gia chủ, thế nào là lạc không mắc nợ?

Ở đây, này gia chủ, người thiện nam tử không có mắc nợ ai một điều gì, ít hay nhiều. Vị ấy nghĩ rằng: “Ta không có mắc nợ ai một điều gì, ít hay nhiều.” Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc không mắc nợ.

Và này gia chủ, thế nào là lạc không phạm tội?

Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử thành tựu thân hành không phạm tội, thành tựu khẩu hành không phạm tội, thành tựu ý hành không phạm tội. Vị ấy nghĩ rằng: “Ta thành tựu thân hành không phạm tội, khẩu hành không phạm tội, ý hành không phạm tội.” Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc không phạm tội.

Có bốn loại lạc này, này gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thô hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ khởi lên cho vị ấy.

Được lạc không mắc nợ,
Nhớ đến lạc sở hữu,
Người hưởng lạc tài sản,
Với tuệ, thấy như thị.
Do thấy, vị ấy biết,
Sáng suốt cả hai phần,
Lạc vậy chỉ bằng được,

Bằng một phần mười sáu,
Lạc không có phạm tội.

III. KINH BẰNG VỚI PHẠM THIÊN (*Brahmasutta*) (A. II. 70)

63. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đánh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ấy được xem là giống như Phạm thiên. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đánh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ấy được xem là giống như bậc Đạo sư thời xưa. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đánh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ấy được xem là giống như chư thiên thời trước. Những gia đình nào, này các Tỷ-kheo, cha mẹ được các con đánh lễ cúng dường ở trong nhà, những gia đình ấy được xem là đáng được cúng dường.

Phạm thiên, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha; các bậc Đạo sư thời xưa, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha; chư thiên thuở xưa, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha; đáng được cung kính cúng dường, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với mẹ cha. Vì có sao? Này các Tỷ-kheo, vì mẹ cha giúp đỡ rất nhiều cho các con, nuôi dưỡng chúng lớn và giới thiệu chúng vào đời này.

Mẹ cha gọi Phạm thiên,
Bậc Đạo sư thời trước,
Xứng đáng được cúng dường,
Vì thương đến con cháu.
Do vậy, bậc Hiền sĩ,
Đánh lễ và tôn trọng,
Dâng đồ ăn, đồ uống,
Vải mặc và giường nằm,
Thoa bóp cả thân mình,
Tắm rửa cả chân tay.
Với sở hành như vậy,
Đối với mẹ và cha,
Đời này người hiền khen,
Đời sau hưởng thiên lạc.

IV. KINH ĐỊA NGỤC (*Nirayasutta*) (A. II. 71)

64. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Với bốn pháp gì? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo.

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục.

Sát sanh và trộm cắp,
Cái được gọi nói láo,

Và đi đến vợ người,
Bạc trí không tán thán.

V. KINH HÌNH THỨC BÊN NGOÀI (*Rūpasutta*) (A. II. 71)

65. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người đo lường sắc và thỏa mãn với sắc; hạng người đo lường tiếng và thỏa mãn với tiếng; hạng người đo lường sự khổ hạnh và thỏa mãn với sự khổ hạnh; hạng người đo lường pháp và thỏa mãn với pháp.

Bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

Những ai đo lường sắc,
Những ai đi đến tiếng,
Bị tham dục dắt dẫn,
Chúng không biết người ấy.
Không biết được nội tâm,
Không thấy được ngoại cảnh,
Kẻ ngu bị bao quanh,
Bị tiếng nói chi phối.
Không biết được nội tâm,
Quán thấy được ngoại cảnh,
Thấy được quả ở ngoài,
Bị tiếng nói chi phối.
Rõ biết được nội tâm,
Quán thấy được ở ngoài,
Thấy rõ không chướng ngại,
Không bị tiếng chi phối.

VI. KINH THAM ÁI (*Sarāgasutta*) (A. II. 71)

66. Có bốn hạng người, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Có tham, có sân, có si, có mạn. Bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

Tham ái vật đẹp đẽ,
Thích thú sắc khả ái,
Bị cột bởi vô minh,
Các hữu tình hạ liệt,
Càng tăng trưởng trói buộc.
Cho đến người có trí,
Làm các việc bất thiện,
Sanh từ tham, sân, si,
Khiến phiền muộn, khó chịu,
Làm đau khổ sanh khởi,
Kẻ bị vô minh vây,

Kẻ mù, không có mắt,
 Tự tánh họ là vậy,
 Họ không thể nghĩ rằng,
 Ta có thể như vậy.⁹⁵

VII. KINH VUA CÁC LOÀI RẮN (*Ahirājasutta*)⁹⁶ (A. II. 72)

67. Một thời, Thế Tôn trú ở Sāvatti, tại Jetavana, khu vườn ông Anāthapiṇḍika.

Lúc bấy giờ, một Tỷ-kheo ở Sāvatti bị rắn cắn chết. Rồi nhiều Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

– Ở đây, bạch Thế Tôn, một Tỷ-kheo ở Sāvatti bị rắn cắn đã mệnh chung.

– Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm đã không hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn. Nếu Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm có hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn, thời này các Tỷ-kheo, vị ấy có thể không bị rắn cắn mà mệnh chung. Thế nào là bốn gia đình vua các loài rắn?

Gia đình vua các loài rắn Virūpakkha,⁹⁷ gia đình vua các loài rắn Erāpatha, gia đình vua các loài rắn Chabyāputta, gia đình vua các loài rắn Kaṇhāgotamaka; Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm đã không hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn này. Nếu Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, với từ tâm có thể hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn, thời này các Tỷ-kheo, vị ấy có thể không bị rắn cắn mà mệnh chung.

Này các Tỷ-kheo, Ta cho phép với từ tâm hướng đến bốn gia đình vua các loài rắn này để tự bảo vệ, để tự hộ trì, để tự che chở.

Ta hãy có từ tâm,
 Với Virūpakkha,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với Erāpatha,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với Chabyāputta,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với Kaṇhāgotamaka,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với các loài không chân,

⁹⁵ *Yathā dhammā tathā santā, na tassevanti maññare. AA. III. 103: Na tassevanti maññareti mayam evamsantā evamsabhāvāti tassa na maññare, na maññantīti attho* (“Họ không thể nghĩ rằng: ‘Ta có thể như vậy’”, nghĩa là họ không thể nghĩ, không thể tưởng tượng rằng: “Chúng ta đang là như vậy, tự nhiên là vậy”).

⁹⁶ Tham chiếu: *Phật thuyết Tùy Dũng Tôn giả kinh* 佛說隨勇尊者經 (T.14. 0505. 0773a03).

⁹⁷ Xem D. II. 258; III. 199; *Dvya.* 126. Có 4 Vua rắn (Cātummahārāja) ở 4 cõi. Virūpakkha là Vua rắn ở phương Tây. *Chú giải Jātaka* viết rằng vị Bồ-tát hứa hẹn rằng những ai đọc bài kệ này sẽ có thọ mạng lâu dài.

Ta hãy có từ tâm,
 Với các loài hai chân,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với các loài bốn chân,
 Ta hãy có từ tâm,
 Với các loài nhiều chân.
 Mong rằng loài không chân,
 Không có làm hại ta,
 Mong rằng loài hai chân,
 Không có làm hại ta,
 Mong rằng loài bốn chân,
 Không có làm hại ta,
 Mong rằng loài nhiều chân,
 Không có làm hại ta,
 Mọi chúng sanh, hữu tình,
 Toàn thể mọi sinh vật,
 Mong chúng thấy hiền thiện,
 Chớ đi đến điều ác.

Đức Phật là vô lượng, Pháp là vô lượng, chúng Tăng là vô lượng; có lượng là các loài bò sát, các loài rắn, các con bò cạp, các con một trăm chân, các loại nhện giăng tơ, các con thằn lằn và các loài chuột. Ta đã làm sự hộ trì, ta đã làm sự che chở. Mong rằng các loài hữu tình sẽ bỏ đi. Ta đánh lễ đức Thế Tôn. Ta đánh lễ bảy vị Chánh Đẳng Giác.

VIII. KINH DEVADATTA (*Devadattasutta*)⁹⁸ (A. II. 73)

68. Một thời, Thế Tôn trú ở Rājagaha, tại Gijjhakūṭa (núi Linh Thú), sau khi Devadatta bỏ đi không bao lâu. Tại đây, Thế Tôn nhân việc Devadatta, bảo các Tỷ-kheo:

– Đem đến hại mình, này các Tỷ-kheo, khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người, này các Tỷ-kheo, khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta! Ví như, này các Tỷ-kheo, một cây chuối khi sanh ra trái, đem đến hại mình khi sanh ra trái, đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Ví như, này các Tỷ-kheo, cây tre đem đến hại mình khi sanh ra trái, đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta, đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Ví như,

⁹⁸ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.23.7. 0614a18); *Tạp. 雜* (T.02. 0099.1064. 0276b20); *Tăng. 增* (T.02. 0125.12.7. 0570b20).

này các Tỷ-kheo, cây lau đem đến hại mình khi sanh ra trái, đem đến bất hạnh cho người khi sanh ra trái; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem lại bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta. Ví như, này các Tỷ-kheo, con la đem đến hại mình khi mang thai, đem đến bất hạnh cho người khi mang thai; cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đem đến hại mình khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta; đem đến bất hạnh cho người khi lợi dưỡng, cung kính, danh vọng khởi lên cho Devadatta.

Quả giết hại cây chuối,
Giết hại tre và lau,
Cung kính hại người ngu,
Thai tạng hại con la.

IX. KINH TINH CẦN (*Padhānasutta*)⁹⁹ (A. II. 74)

69. Này các Tỷ-kheo, có bốn tinh cần này.¹⁰⁰ Thế nào là bốn? Tinh cần chế ngự, tinh cần đoạn tận, tinh cần tu tập, tinh cần hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần chế ngự?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với mục đích khiến cho các ác, bất thiện pháp từ trước chưa sanh không cho sanh khởi, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần chế ngự.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần đoạn tận?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với mục đích đoạn tận các ác, bất thiện pháp, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần đoạn tận.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần tu tập?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với mục đích làm cho sanh khởi các thiện pháp chưa sanh, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần tu tập.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần hộ trì?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với mục đích khiến cho các thiện pháp đã được sanh có thể duy trì, không có mù mờ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn, khởi lên ý muốn cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, có bốn loại tinh cần này.

Chế ngự và đoạn tận,
Tu tập và hộ trì,
Bốn loại tinh cần này,
Được Bà Con Mặt Trời,

⁹⁹ Tham chiếu: *Tạp. 雜* (T.02. 0099.875-876. 0221a09-14).

¹⁰⁰ Xem *KS. V. 219*.

Được đức Phật thuyết giảng.
 Ở đây, vị Tỷ-kheo,
 Với bốn tinh cần này,
 Nhiệt tâm và nỗ lực,
 Đạt được khổ đoạn diệt.

X. KINH PHI PHÁP (*Adhammikasutta*)¹⁰¹ (A. II. 74)

70. Khi nào, này các Tỷ-kheo, các vua phi pháp có mặt, khi ấy các đại thần phi pháp của vua có mặt. Khi nào các đại thần phi pháp của vua có mặt, khi ấy các Bà-la-môn gia chủ phi pháp có mặt. Khi nào các Bà-la-môn gia chủ phi pháp có mặt, khi ấy dân chúng thị thành và dân chúng các làng trở thành phi pháp. Khi nào dân chúng ở thị thành và các làng là phi pháp, khi ấy mặt trăng, mặt trời đi sai quỹ đạo. Khi nào mặt trăng, mặt trời đi sai quỹ đạo, khi ấy các dãy ngân hà, các loại sao đi sai quỹ đạo. Khi nào các dãy ngân hà, các loại sao đi sai quỹ đạo, khi ấy ngày đêm đi sai quỹ đạo. Khi nào ngày đêm đi sai quỹ đạo, khi ấy tháng và nửa tháng đi sai quỹ đạo. Khi nào tháng và nửa tháng đi sai quỹ đạo, khi ấy thời tiết và năm đi sai quỹ đạo. Khi nào thời tiết và năm đi sai quỹ đạo, khi ấy gió thổi sai lạc trái mùa. Khi nào gió thổi sai lạc trái mùa, khi ấy chư thiên bực mình. Khi nào chư thiên bực mình, khi ấy trời mưa không có điều hòa. Khi nào trời mưa không có điều hòa, khi ấy lúa chín trái mùa. Này các Tỷ-kheo, khi nào lúa chín trái mùa, khi ấy loài người nuôi sống với loại lúa ấy, thì thọ mạng sẽ ngắn, dung sắc xấu, yếu sức và nhiều bệnh.

Khi nào, này các Tỷ-kheo, các vua đúng pháp có mặt, khi ấy các vị đại thần đúng pháp của vua có mặt. Khi nào các vị đại thần đúng pháp của vua có mặt, khi ấy các Bà-la-môn gia chủ đúng pháp có mặt. Khi nào các Bà-la-môn gia chủ đúng pháp có mặt, khi ấy dân chúng thị thành và dân chúng các làng trở thành đúng pháp. Khi nào dân chúng ở thị thành và các làng là đúng pháp, khi ấy mặt trăng, mặt trời đi đúng quỹ đạo. Khi nào mặt trăng, mặt trời đi đúng quỹ đạo, khi ấy các dãy ngân hà, các loại sao đi đúng quỹ đạo. Khi nào các dãy ngân hà, các loại sao đi đúng quỹ đạo, khi ấy ngày đêm đi đúng quỹ đạo. Khi nào ngày đêm đi đúng quỹ đạo, khi ấy tháng và nửa tháng đi đúng quỹ đạo. Khi nào tháng và nửa tháng đi đúng quỹ đạo, khi ấy thời tiết và năm đi đúng quỹ đạo. Khi nào thời tiết và năm đi đúng quỹ đạo, khi ấy gió thổi đúng mùa. Khi nào gió thổi đúng mùa, khi ấy chư thiên hoan hỷ. Khi nào chư thiên hoan hỷ, khi ấy trời mưa điều hòa. Khi nào trời mưa điều hòa, khi ấy lúa chín đúng mùa. Này các Tỷ-kheo, khi nào lúa chín đúng mùa, khi ấy loài người nuôi sống với loại lúa ấy, thọ mạng sẽ lâu dài, dung sắc đẹp đẽ, có sức mạnh và không có nhiều bệnh.

Khi đàn bò lội sông,
 Đầu đàn đi sai lạc,

¹⁰¹ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.17.11. 0586c03).

Cả đàn đều đi sai,
Vi hướng dẫn sai lạc.
Cũng vậy, trong loài người,
Vị được xem tối thắng,
Nếu sở hành phi pháp,
Còn nói gì người khác,
Cả nước bị đau khổ,
Nếu vua sống phi pháp.
Khi đàn bò lội sông,
Đầu đàn đi đúng hướng,
Cả đàn đều đúng hướng,
Vi hướng dẫn đúng đường.
Cũng vậy, trong loài người,
Vị được xem tối thắng,
Nếu sở hành đúng pháp,
Còn nói gì người khác,
Cả nước được an vui,
Nếu vua sống đúng pháp.

